

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐỒNG THÁP **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2020/HS-PT
Ngày: 15-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các thẩm phán: Ông Trương Phước Tự
Ông Lê Khắc Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Vũ Tràng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 86/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Trần Vĩ K do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Trần Vĩ K**, sinh ngày 23/12/1999; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nguyên quán: Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã N, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Trần Văn T, sinh năm: 1982 (sống); Con bà: Bùi Thị T1, sinh năm: 1982 (sống); Vợ, con: chưa có; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 22/10/2018 bị Ủy ban nhân dân xã N, huyện C ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 22/01/2019; Tạm giữ từ 18/5/2019 đến 27/5/2019; Bắt Tạm giam: 11/10/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Phan Thanh P có kháng cáo nhưng đã rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 17/5/2019, P điện thoại kêu K chở P đi mua ma túy thì K đồng ý. K lấy xe mô tô 66P1-556.65 chở P đến ngã ba An Hữu, huyện B, tỉnh Tiền Giang, P kêu K chạy vào con hẻm đến nhà một người dân không biết tên, K ngồi phía trước nhà còn P đi vào trong nhà khoảng 30 phút sau thì P đi ra kêu K chở P về. Đến 01 giờ 10 phút ngày 18/5/2019, cả hai về đến khu vực ấp M, xã X, huyện C thì bị Tổ tuần tra thuộc Phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Đồng Tháp gồm các anh: Đoàn Văn M, Nguyễn Trường G, Nguyễn Văn V đang tuần tra trên tuyến quốc lộ 30 thì bị anh M phát hiện K điều khiển xe mô tô chở P chạy ngược chiều có biểu hiện vi phạm nên anh M quay đầu xe đuổi theo xe của K, thấy vậy, K giảm tốc độ cho xe chạy chậm lại. Lúc này, anh M chạy phía sau cách khoảng 04-05 mét thì phát hiện P ngồi sau nhảy xuống xe tay phải lấy từ trong túi quần bên phải ra một gói màu đen bỏ xuống cặp mí đường, K chạy xe tới khoảng 4 mét thì bị anh G chặn lại cùng lúc này anh M cũng vừa chạy đến, P sau khi ném gói ma túy xong đi bộ đến nơi K. Lúc này, anh M yêu cầu K xuất trình giấy tờ và kêu anh G đến chỗ P ném gói ma túy thì phát hiện cặp mé đường có một gói nylon được quấn băng keo màu đen cách nơi dừng xe của K khoảng 4 mét nên nhặt đem đến nơi K và P mở ra kiểm tra phát hiện bên trong có 01 túi nylon màu trắng, có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên anh M thông báo cho Công an xã X và Công an huyện C đến hiện trường lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ: 01 túi nylon màu trắng đầu kẹp, bên trong có chứa 01 túi nylon màu trắng, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy, bao bên ngoài là giấy bạc, xung quanh có quấn băng keo màu đen, đầu kẹp túi nylon được dán kính đầu bằng tờ giấy màu trắng có đóng dấu mộc đỏ của Công an xã X và chữ ký của Nguyễn S và Trần Vĩ K; 01 bao thuốc lá hiệu 555 bên trong không có giấy bạc; 01 cái quạt ga màu đỏ; 01 xe mô tô biển số 66P1-556.65 (do anh Trần Văn T cha ruột của K mua lại của anh Lê H nhưng chưa làm thủ tục sang tên cho K mượn để đi lại); 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen của P, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của bị can K.

Tại bản kết luận giám định số 403/KL-KTHS ngày 21/5/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận mẫu cần giám định:

Túi nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu, được dán giấy niêm P còn nguyên vẹn, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Công an xã X - Công an huyện

C” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn S, Trần Vĩ K và Trương P. Bên trong có: 1 túi nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu, bên ngoài được bao bằng giấy bạc và quấn bằng keo màu đen.

Bên trong túi nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu, bên ngoài được bao bằng giấy bạc và quấn bằng keo màu đen nêu trên có 2 túi nylon màu trắng hàn kín đều có chứa tinh thể rắn, có tổng khối lượng 14,121 gam, cụ thể:

- Tinh thể rắn chứa trong túi nylon ký hiệu số 1 (túi lớn) có khối lượng 11,953 gam.

- Tinh thể rắn chứa trong túi nylon ký hiệu số 2 (túi nhỏ) có khối lượng 2,168 gam.

- Kết luận đối tượng giám định:

Tinh thể rắn chứa trong 2 túi nylon màu trắng hàn kín, để trong cùng túi nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu, bên ngoài được bao bằng giấy bạc và quấn bằng keo màu đen nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 14,121 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Kết quả xác định tình trạng nghiệm ma túy cả hai đều dương tính với chất Methamphetamine.

Ngày 22/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của P tại tổ 2, ấp Tịnh Châu, xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh. Qua khám xét phòng ngủ của P thu giữ: 01 bật lửa (quẹt gas) bằng kim loại màu bạc hiệu omai.

- 01 cây kéo màu bạc bằng kim loại.

- 04 bìch nylon có kích thước bằng nhau dài 2cm x 3,5cm; 03 cạnh hàn kín, hở 01 cạnh.

- 01 ống nhựa (loại ống hút) màu vàng, sọc trắng dài 8cm, hàn kín 01 đầu, 01 đầu còn lại được cắt xéo.

- 01 ống nhựa (loại ống hút) màu đen dài 7cm, 01 đầu cắt ngang, 01 đầu cắt xéo.

- 01 ống nhựa (loại ống hút) trong suốt dài 11,5cm; 01 đầu cắt ngang, 01 đầu cắt xéo.

- 01 ống nhựa (loại ống hút) trong suốt dài 2,5cm; 01 đầu hàn kín, một đầu cắt ngang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2020/HS-ST ngày 12/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn K 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2019. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2019 đến ngày 27/5/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với Phan Thanh P, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, bị cáo Trần Văn K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Trần Văn K bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt 05 năm tù đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác so với các tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn K, giữ nguyên phần Quyết định của án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, kết luận giám định số 403/KL – KTHS ngày 21/5/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ ngày 17/5/2019, P rủ K đi mua ma túy, K đồng ý và sử dụng xe mô tô 66P1-556.65 chở P đến khu vực xã An Thái Trung, huyện B, tỉnh Tiền Giang, P mua ma túy đá của một người không xác định họ tên và địa chỉ cụ thể, trên đường về thì bị Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Tháp phát hiện, P ném gói ma túy có tổng khối lượng 14.121 gam Methamphetamine xuống đường nhằm phi tang chứng cứ thì bị bắt quả tang vào lúc 01 giờ 10 phút ngày 18/5/2019 tại đường Quốc lộ 30 thuộc ấp M, xã X, huyện C.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội là để thỏa mãn cơn nghiện.

[4] Hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét.

[5] Do đó Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn K, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Do kháng cáo của bị cáo K không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn K. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự..

Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn K 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2019. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2019 đến ngày 27/5/2019.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS Huyện Cao Lãnh;
- CQCSĐT Công an Huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (H.M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trung Thành

